

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung đánh giá	Đánh giá
1.	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	
	Tất cả hàng hóa cung cấp có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Một trong các (hoặc tất cả) hàng hóa cung cấp có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
2.	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	
	Có bản thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế, phù hợp với yêu cầu của chương V - E-HSMT. Có thuyết minh về biện pháp đảm bảo vệ sinh an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện gói thầu phù hợp và khả thi, phù hợp với yêu cầu của chương V - E-HSMT. Có Bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa.	Đạt
	Không có bản thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hoặc có nhưng không hợp lý và không hiệu quả kinh tế hoặc không phù hợp với yêu cầu của E-HSMT. Hoặc Không có thuyết minh về biện pháp đảm bảo vệ sinh an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện gói thầu hoặc có nhưng không phù hợp và khả thi. Hoặc không có Bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa.	Không đạt
3.	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	
	Có cam kết bảo hành. Thời gian bảo hành phù hợp với yêu cầu tại Chương V của E-HSMT; Có cam kết thu hồi các sản phẩm bị lỗi, hỏng và cấp bù sản phẩm trong thời gian bảo hành khi có yêu cầu của chủ đầu tư trong 24 giờ, mọi chi phí phát sinh do nhà thầu chi trả	Đạt
	Không có cam kết bảo hành. Hoặc thời gian bảo hành không phù hợp với yêu cầu tại Chương V của E-HSMT; hoặc Không có cam kết thu hồi các sản phẩm bị lỗi, hỏng và cấp bù sản phẩm trong thời gian bảo hành khi có yêu cầu của chủ đầu tư trong 24 giờ, mọi chi phí phát sinh do nhà thầu chi trả	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá	Đánh giá
4.	Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường, tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;	
	Có cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, đảm bảo môi trường	Đạt
	Không có cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, đảm bảo môi trường	Không đạt
5.	Tính hợp lệ của hàng hóa	
	Có đầy đủ tài liệu chứng minh hàng hoá chào thầu phù hợp tiêu chuẩn chất lượng theo yêu cầu của E-HSMT Có đầy đủ các cam kết theo yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Không có đầy đủ tài liệu chứng minh hàng hoá chào thầu phù hợp tiêu chuẩn chất lượng theo yêu cầu của E-HSMT. Hoặc Không có đầy đủ các cam kết theo yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
6.	Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng	
	Có bản thuyết minh các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng hợp lý, phù hợp với yêu cầu của chương V - E-HSMT.	Đạt
	Không có bản thuyết minh các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng hoặc có nhưng không hợp lý, không phù hợp với yêu cầu của chương V - E-HSMT.	Không đạt
7.	Tiến độ cung cấp hàng hóa	
	≤ 5 ngày Có bảng tiến độ thực hiện hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất kỹ thuật của nhà thầu đối với việc cung cấp hàng hóa và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	> 5 ngày Hoặc không có bảng tiến độ thực hiện công việc phù hợp với đề xuất kỹ thuật của nhà thầu và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT; Hoặc có bảng tiến độ nhưng không hợp lý.	Không đạt
8.	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	
	Nhà thầu không bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào. Chưa từng bị bất kỳ chủ đầu tư nào ra quyết định xử phạt, kết luận có hành vi gian lận, vi phạm các quy định tại điều 16 của Luật đấu thầu trong 3 năm gần đây tính đến thời điểm đóng thầu. Nhà thầu không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ, vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu.	Đạt
	Nhà thầu bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào. Bị bất kỳ chủ đầu tư nào ra quyết định xử phạt, kết luận có hành vi gian lận, vi phạm các quy định tại điều 16 của Luật đấu thầu trong 3 năm gần đây tính đến thời điểm đóng thầu. Hoặc	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá	Đánh giá
	Nhà thầu có hợp đồng tương tự chậm tiến độ, vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu.	
9.	Yêu cầu khác	
	Đáp ứng đầy đủ tất cả các yêu cầu tại Chương V- Yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu tại Chương V- Yêu cầu kỹ thuật.	Không đạt
KẾT	Đạt tất cả các nội dung trên	Đạt
LUẬN	Không đạt một trong các nội dung trên	Không đạt